

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 08 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2023/TLST-DS, ngày 25 tháng 05 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Công Ty TNHH Thủy Sản A, Sinh năm 1989

Địa chỉ: số 5B, khu phố 2, Nguyễn Văn T, phường 7, Thành Phố E, tỉnh E.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân Quang Tuyền – Giám đốc

Địa chỉ: số 5B, khu phố 2, Nguyễn Văn T, phường 7, Thành Phố E, tỉnh E.

* Bị đơn : Bà Trần Thị Loan E, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp 2, xã Bình Thắng, huyện B, tỉnh E.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp 2, xã Bình Thắng, huyện B, tỉnh E.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Loan E, ông Nguyễn Văn Đ thừa nhận còn nợ Công Ty TNHH Thủy Sản A số tiền nợ thức ăn, thuốc thủy sản nuôi tôm là 97.011.900 đồng (Chín mươi bảy triệu không trăm mười một nghìn chín trăm đồng), trong đó tiền vốn gốc là 87.11.900đồng (Tám mươi bảy triệu không trăm mười một nghìn chín trăm đồng), tiền lãi suất là 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

Bà Trần Thị Loan E, ông Nguyễn Văn Đ đồng ý liên đới trả Công Ty TNHH Thủy Sản Asố tiền nợ thức ăn, thuốc thủy sản nuôi tôm là 97.011.900 đồng (Chín mươi bảy triệu không trăm mười một nghìn chín trăm đồng), thời gian trả ngay sau Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Bà Trần Thị Loan E, ông Nguyễn Văn Đ phải liên đới chịu là 2.425.000 đồng (Hai triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Hoàn trả cho Công Ty TNHH Thủy Sản A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.380.623 đồng (Ba triệu ba trăm tám mươi nghìn sáu trăm hai mươi đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004928 ngày 25/05/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh E (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Lê Thị Thu Hương